

Bản án số: 43/2025/HS-ST
Ngày 25/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Quốc Thê và ông Trần Hữu Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tiến T - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang cơ sở 2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2025/TLST-HS, ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn D, sinh ngày 12/7/1992 tại tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm Tân Thành, xã Văn Lãng, tỉnh Thái Nguyên (trước đây là xóm Tân Thành, xã Văn Lãng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Hùng (đã chết) và bà Vũ Thị Ngân, sinh năm 1969; vợ, con: Không có;

Tiền án: 05 tiền án.

+ Bản án số 02/2012/HSST ngày 12/01/2012 của TAND huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 64/2012/HSST ngày 15/3/2012 của TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 86/2012/HSST ngày 26/3/2012 của TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, 24 tháng tù Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tổng hợp hình phạt chung hai tội là 42 tháng tù. Tổng hợp bản án số 02/2012/HSST ngày 12/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù giam với bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 57 (năm mươi bảy) tháng tù.

+ Bản án số 29/2012/HSST ngày 28/3/2012 của TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 38/2020/HS-ST ngày 26/8/2020 của TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 16/10/2023, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. Hoàng Thanh T, sinh ngày 09/11/1994 tại tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 15, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên (trước đây là tổ 15, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên tỉnh Thái Nguyên); Nơi ở: Căn hộ số 4D11-A4 Chung cư Tiến Bộ, tổ dân phố 8, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên (trước đây là tổ dân phố 8, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên); nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Chung, sinh năm 1956 và bà Vũ Thị Nguyệt, sinh năm 1960; vợ: Hoàng Nguyệt Ánh, sinh năm 1992; con: có 01 con, sinh năm 2017;

Tiền án: Bản án số 160/2023/HSST ngày 29/9/2023 của TAND tỉnh Sơn La, xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Không tố giác tội phạm (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn D*: Ông Trương Văn Phương, Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Vũ Kiên, Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thanh T*: Bà Trần Thị Kim Oanh Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Minh Hà Ngân, Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

Ông Lê Quý Thành, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Minh Hà Ngân, Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Chị Nguyễn Thị Nhâm, sinh năm 1991, địa chỉ: Đội 27, thôn Yên Phú, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Văn Thượng, sinh năm 1983, địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường Nông Tiên, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Trần Văn Sinh, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn Đồng Trờ, xã Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

4. Anh Lê Thế Toàn, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn Tân Biên 1, xã Thái Bình, tỉnh Tuyên Quang.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 28/12/2024 đến ngày 03/01/2025, Lê Văn D và Hoàng Thanh T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Tháng 5/2024, Lê Văn D cùng bạn gái là Nguyễn Thị Nhâm thuê nhà tại Tổ dân phố dân phố 10, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang (trước đây là tổ 10, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) để ở và kinh doanh hàng ăn đêm. Đến tháng 12/2024, D nảy sinh ý định mua ma túy Heroine về bán kiếm lời; D đã hỏi Hoàng Thanh T (là em rể của D), lái xe taxi ở thành phố Thái Nguyên “*có biết chỗ nào bán ma túy không*”, T trả lời “*để hỏi xem có chỗ nào bán không đã*”; sau đó tối ngày 20/12/2024, T gặp một người đàn ông tên Cường (không biết họ, tên đệm, địa chỉ) và hỏi Cường có biết chỗ nào bán ma túy Heroine không, Cường đã giới thiệu cho T một tài khoản mạng Telegram có tên là “Bảo Bảo” và bảo T muốn mua ma túy thì liên hệ với tài khoản này, giá bán thường là 28.000.000 đồng 01 cây. T sử dụng số điện thoại 0925.383.537 gọi đến số điện thoại 0393.952.403 cho D và thông báo đã tìm được chỗ mua ma túy Heroine, với giá 29.000.000 đồng 01 cây, mục đích nếu D mua thì T sẽ được hưởng lợi 1.000.000 đồng 01 cây.

Đến khoảng 16 giờ ngày 28/12/2024, D gọi điện cho T hỏi mua “một cây” ma túy Heroine, T đồng ý và hẹn D đến gần Quán Cafe An thuộc tổ 4, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là tổ dân phố 4, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên) để nhận ma túy. Sau đó, T liên hệ với tài khoản Telegram “Bảo Bảo” hỏi mua “một cây” ma túy Heroine, đối tượng sử dụng tài khoản này đồng ý bán và báo giá là 28.000.000 đồng, đồng thời hẹn T đi đến khu vực cánh đồng thuộc phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên để trao đổi mua bán Heroine. Khi T đến điểm hẹn, theo sự chỉ dẫn của đối tượng trên, T đã để số tiền 28.000.000 đồng vào một chiếc túi ni lông có sẵn gần chân cột điện; một lúc sau đối tượng hướng dẫn T đi đến chỗ bụi hoa ven đường để lấy ma túy (cách chỗ để tiền khoảng 500m) và T đã lấy được 02 túi ma túy Heroine đều có đặc điểm là gói bên ngoài bằng nilông màu trắng, trên mép có đường viền màu đỏ, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng. Sau đó T điều khiển xe đi đến khu vực gần Quán Cafe An để bán ma túy cho D.

Về phía D, sau khi gọi điện cho T hỏi mua ma túy, D rủ bạn gái là Nguyễn Thị Nhâm đi sang thành phố Thái Nguyên chơi, Nhâm không biết việc D đi mua ma túy nên đã đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 88AB-904.11 của mình (chiếc xe mô tô này D mua tại Cửa hàng Trí Moto, với giá 17.500.000 đồng, nhưng chưa làm thủ tục sang tên) chở Nhâm đi đến địa điểm đã hẹn với T, khi đến cách Quán Cafe An khoảng 100m, D dừng xe bảo Nhâm xuống đứng đợi, còn D một mình điều khiển xe mô tô rẽ vào một ngõ ở gần Quán Cafe An, khi đến trước Nhà văn hóa tổ 4 thì D dừng xe và gọi điện cho T nói là đã đến điểm hẹn. Khoảng

10 phút sau, T đến đưa cho D 02 túi ma túy vừa mua của đối tượng sử dụng tài khoản Telegram “Bảo Bảo”; D cầm 02 túi ma túy và trả trước cho T 20.000.000 đồng, trong đó đưa trực tiếp 10.000.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản 10.000.000 đồng từ tài khoản của D số 109870283766 mở tại Ngân hàng VietinBank đến tài khoản của Nhâm, rồi D bảo Nhâm chuyển tiếp số tiền này đến tài khoản của T số 0977732999 mở tại Ngân hàng MBBank (D không nói cho Nhâm biết nội dung chuyển tiền cho T); số tiền còn lại 9.000.000 đồng, D bảo T sẽ trả sau (đến ngày 30/12/2024, D đã chuyển khoản trả cho T nốt số tiền này). Sau đó D cất giấu ma túy vào túi áo đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô quay ra đón Nhâm và đi về Tuyên Quang; khi về đến nhà, D đã cất giấu số ma túy vừa mua được vào túi áo khoác treo trên đầu giường trong ngủ của D nhằm mục đích bán kiếm lời. Hằng ngày, D lấy ra một ít ma túy Heroine tự sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể; đồng thời trong thời gian từ ngày 30/12/2024 đến ngày 03/01/2025, D còn có hành vi 03 lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho Nguyễn Văn Thượng, Trần Văn Sinh, Lê Thế Toàn mỗi người 700.000đ (Nhâm không biết việc D bán trái phép chất ma túy), cụ thể như sau:

- **Lần 1:** Khoảng 15 giờ ngày 30/12/2024, Nguyễn Văn Thượng, thường gọi là “Thượng Lưu”, sinh năm 1983 (trú tại Tổ dân phố 6, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang, trước đây là Tổ dân phố 6, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) gọi điện qua ứng dụng zalo đến tài khoản zalo “D Hung” của D hỏi mua “một phen” ma túy Heroine, D đồng ý bán và báo giá là 700.000 đồng, Thượng nói sẽ trả tiền sau, D đồng ý. Sau đó, D lấy gói ma túy Heroine cất giấu trong túi áo khoác treo ở phòng ngủ, sẽ ra một ít gói vào mảnh giấy bạc màu trắng rồi điều khiển xe mô tô đi đến nhà Thượng và đưa cho Thượng gói ma túy; Thượng cầm gói ma túy một mình đi đến khu vực vắng người sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Đến ngày 02/01/2025, Thượng đã sử dụng tài khoản số 108872475094 mở tại Ngân hàng Vietinbank chuyển trả số tiền mua ma túy trên vào số 0943493666 của D mở tại Ngân hàng MBBank.

- **Lần 2:** Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/01/2025, Trần Văn Sinh, sinh năm 1976 (trú tại thôn Đồng Trò, xã Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang trước đây là thôn Đồng Trò, xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang), gọi điện từ số máy 0866.853.465 đến số máy 0393.952.403 của D hỏi mua “một phen” ma túy Heroine, D đồng ý bán và báo giá là 700.000 đồng; đồng thời D hẹn Sinh đến khu vực đầu cầu Tình Húc thuộc Tổ dân phố 08, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang để nhận ma túy. Sau đó, D lấy ra một ít ma túy Heroine từ gói ma túy mà D cất giấu trong túi áo khoác treo ở phòng ngủ, cho ma túy vào mảnh giấy bạc màu trắng gói lại, rồi D điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn để bán cho Sinh; khi nhận được gói ma túy, Sinh đã trả cho D số tiền 700.000 đồng. Sau đó Sinh cầm gói ma túy đi đến một bãi đất trống thuộc phường Hưng Thành và sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

- **Lần 3:** Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/01/2025, Lê Thế Toàn, sinh năm 1986 (trú tại thôn Tân Biên 1, xã Thái Bình, tỉnh Tuyên Quang trước đây là thôn Tân Biên 1, xã Tiến Bộ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang), gọi điện từ số máy

0985.694.704 đến số máy 0393.952.403 của D hỏi mua “một phân” ma túy Heroine, D đồng ý bán và báo giá là 700.000 đồng. Sau đó, D tiếp tục lấy ra một ít ma túy Heroine từ gói ma túy mà D cất giấu trong túi áo khoác treo ở phòng ngủ, cho ma túy vào mảnh giấy bạc màu trắng gói lại, rồi D điều khiển xe mô tô đi đến nhà Toàn và đưa cho Toàn gói ma túy; Toàn đã trả cho D 700.000 đồng theo như thỏa thuận. Sau khi mua được gói ma túy Heroine trên, Toàn đã sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Sau khi bán hết số ma túy mua của T ngày 28/12/2024, khoảng 15 giờ ngày 03/01/2025, D tiếp tục gọi điện cho T hỏi mua “một cây” ma túy Heroine, T đồng ý và hẹn D sang thành phố Thái Nguyên để lấy ma túy. Nhằm tránh bị phát hiện D tiếp tục rủ Nhâm cùng đi sang thành phố Thái Nguyên chơi và Nhâm đã đồng ý đi cùng (Nhâm không biết việc D đi mua ma túy). Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 88AB-904.11 chở Nhâm đi sang thành phố Thái Nguyên, khi đến khu vực ngã ba Bờ Đậu thuộc xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên, D điều khiển xe rẽ vào một Quán bán nước ven đường, trong lúc ngồi uống nước, D gọi điện cho T hỏi địa điểm lấy ma túy, T bảo D đi đến khu vực đầu cao tốc Thái Nguyên - Bắc Kạn thuộc xóm Sơn Cẩm, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên đợi, thấy thế D bảo Nhâm ngồi tại Quán nước chờ, còn D một mình điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn.

Về phía T, sau khi nhận điện thoại của D hỏi mua ma túy Heroine, T tiếp tục liên hệ với đối tượng sử dụng tài khoản Telegram tên “Bảo Bảo” hỏi mua “một cây” ma túy Heroine, đối tượng này đồng ý bán và báo T cầm theo số tiền 28.000.000 đồng ra khu vực cánh đồng thuộc phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên để trao đổi mua bán ma túy; khi đến nơi và theo chỉ dẫn của đối tượng, T đã để số tiền trên ở chân một cột điện trong khu vực cánh đồng. Một lúc sau, đối tượng này bảo T đi đến đoạn đường cách vị trí để tiền khoảng 01 kilomet và lấy được 02 gói ma túy giấu trong bụi cỏ bên đường. Sau đó, T cầm 02 gói ma túy trên đi đến điểm hẹn đưa cho D và D đã trả cho T số tiền 29.000.000 đồng (8.500.000 đồng tiền mặt; chuyển khoản 20.500.000 đồng từ tài khoản số 109870283766 của D mở tại Ngân hàng Vietinbank đến tài khoản số 0977732999 của T mở tại Ngân hàng MBBank). Chuyển tiền cho T xong, D điều khiển xe mô tô quay lại Quán nước đón Nhâm đi về Tuyên Quang. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi D vừa về đến cửa nhà thì bị Tổ công tác của Công an thành phố Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện D đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 túi ma túy Heroine trong người; D khai nhận mua ma túy để bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ, niêm phong tang vật theo quy định.

Ngày 04/01/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thanh T tại Căn hộ số 4D11-A4 Chung cư Tiến Bộ, tổ dân phố 8, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên trước đây là tổ dân phố 8, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên tỉnh Thái Nguyên), tạm giữ 01 cân điện tử màu đen, vỏ ngoài bằng nhựa, trên mặt cân có in dòng chữ “POCKET SCALE”, cân đã qua sử

dụng, được niêm phong theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine cho D như đã nêu ở trên.

Như vậy, trong thời gian từ ngày 28/12/2024 đến ngày 03/01/2025, Lê Văn D và Hoàng Thanh T đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, trong đó: T đã trực tiếp 02 lần liên hệ mua của đối tượng sử dụng tài khoản Telegram tên “Bảo Bảo” (không xác định được lai lịch) 04 túi ma túy, loại Heroine, với số tiền là 56.000.000 đồng; sau đó T bán số ma túy này cho D, với số tiền 58.000.000 đồng, hưởng lợi 2.000.000 đồng. Sau khi mua 02 túi ma túy Heroine lần 1 của T, D đã bán 03 lần trái phép cho Nguyễn Văn Thượng, Trần Văn Sinh, Lê Thế Toàn được số tiền là 2.100.000 đồng. Tiếp đến ngày 03/01/2025, D tiếp tục mua của T 02 túi ma túy Heroine, khối lượng là **37,261 gam**, với số tiền 29.000.000 đồng, nhằm mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp thực hiện thì đã bị phát hiện, thu giữ.

*** Về xét nghiệm tìm chất ma túy:**

- Trong các ngày 04/01/2025, 09/01/2025 và 18/4/2025, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Lê Văn D, Hoàng Thanh T, Nguyễn Văn Thượng, Trần Văn Sinh và Lê Thế Toàn, kết quả: D (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể; T, Thượng, Sinh, Toàn đều (-) âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể.

- Ngày 10/01/2025, Công an phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn D bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Đến nay D chưa nộp phạt.

*** Về kết quả giám định:** Tại Bản kết luận giám định số 137/KL-KTHS ngày 07/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lê Văn D gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 37,261 gam.

*** Về thu giữ, tạm giữ đồ vật:**

- *Tạm giữ của bị cáo Lê Văn D:*

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tang vật vụ Lê Văn D, Giám định ngày 04/01/2025”; mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Lê Văn D cùng thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, mặt lưng màu xanh, số IMEI1: 353980101719025, số IMEI2: 353980101736284, bên trong lắp 01 thẻ sim Viettel, điện thoại đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, mặt lưng màu bạc, số IMEI: 013972004729567, bên trong có lắp 01 thẻ sim Viettel, điện thoại đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 88AB-904.11, số máy G3D4E618971, số khung RLCUG0610HY593847, xe đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

+ 01 cân điện tử màu đen, vỏ ngoài bằng nhựa, trên mặt cân có in dòng chữ “POCKET SCALE”, cân đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

+ 01 cân điện tử, màu đen, vỏ ngoài bằng nhựa, cân đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

- *Tạm giữ của Hoàng Thanh T:*

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, mặt lưng màu đen, số IMEI 1: 356739087555580, số IMEI 2: 356739087555580, bên trong có lắp 01 thẻ sim Vietnamobile, điện thoại đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

+ 01 cân điện tử màu đen, nhãn hiệu “POCKET SCALE”, cân đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSSD ngày 04/9/2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Lê Văn D và Hoàng Thanh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/01/2025).

- Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T từ 16 năm đến 16 năm 06 tháng tù; tổng hợp Bản án số 160/2023/HSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng với bản án này. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 17 năm đến 17 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/01/2025).

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T hiện đang bị tạm giam; không có tài sản, không có thu nhập riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tang vật vụ Lê Văn D, giám định ngày 04/01/2025”; mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Lê Văn D cùng thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang;

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, mặt lưng màu xanh, số IMEI1: 353980101719025, số IMEI2: 353980101736284, bên trong lắp 01 thẻ sim Viettel, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, mặt lưng màu bạc, số IMEI: 013972004729567, bên trong có lắp 01 thẻ sim Viettel, điện thoại đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 88AB-904.11, số máy G3D4E618971, số khung RLCUG0610HY593847, xe đã qua sử dụng của Lê Văn D.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, mặt lưng màu đen, số IMEI 1: 356739087555580, số IMEI 2: 356739087555580, bên trong có lắp 01 thẻ sim Vietnamobile, điện thoại đã qua sử dụng của Hoàng Thanh T.

- Trả lại cho bị cáo D 01 cân điện tử màu đen, vỏ ngoài bằng nhựa, trên mặt cân có in dòng chữ “POCKET SCALE”, cân đã qua sử dụng, được niêm phong và 01 cân điện tử, màu đen, vỏ ngoài bằng nhựa, cân đã qua sử dụng, được niêm phong; trả lại cho bị cáo T 01 cân điện tử màu đen, nhãn hiệu “POCKET SCALE”, cân đã qua sử dụng, được niêm phong.

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 58.000.000 đồng của Hoàng Thanh T (tiền T bán ma túy cho D ngày 28/12/2024 và ngày 03/01/2025).

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.100.000 đồng của Lê Văn D (tiền D bán ma túy cho Thượng, Sinh, Toàn mỗi người 700.000 đồng).

* Về án phí và tuyên quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn D có quan điểm bào chữa: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn D mức khởi điểm theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thanh T có quan điểm bào chữa: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T mức khởi điểm theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo D: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo T: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bản tường trình, kết luận giám định, vật chứng thu giữ; kết luận giám định, lời khai của bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T và cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 28/12/2024 đến ngày 03/01/2025, Lê Văn D và Hoàng Thanh T đã nhiều lần có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Heroine, cụ thể:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Văn D:

Sau khi mua 02 túi ma túy Heroine lần 1 của Hoàng Thanh T, D mang về cất giấu trong phòng ngủ và từ ngày 28/12/2024 đến ngày 03/01/2025, D đã 03 lần bán trái phép ma túy cho một số đối tượng có nhu cầu hỏi mua, thu số tiền là 2.100.000 đồng:

- *Lần 1:* Khoảng 15 giờ ngày 30/12/2024, tại tổ dân phố 6, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang, D bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho Nguyễn Văn Thượng, sinh năm 1983 (trú tại Tổ dân phố 6, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang), với số tiền 700.000 đồng. Sau đó Thượng đã sử dụng hết số ma túy trên.

- *Lần 2:* Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/01/2025, tại Tổ dân phố 8, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang, D bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho Trần Văn Sinh, sinh năm 1976 (trú tại thôn Đồng Trò, xã Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang), với số tiền 700.000 đồng. Sau đó Sinh đã sử dụng hết số ma túy trên.

- *Lần 3:* Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/01/2025, tại thôn Tân Biên 1, xã Thái Bình, tỉnh Tuyên Quang, D bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho Lê Thế Toàn, sinh năm 1986 (trú tại Thôn Tân Biên 1, xã Thái Bình, tỉnh Tuyên Quang) với số tiền 700.000 đồng. Sau đó Toàn đã sử dụng hết số ma túy trên.

Ngày 03/01/2025, tại Xóm Sơn Cắm, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên, D tiếp tục mua của T 02 túi ma túy, loại Heroine, khối lượng là **37,261**

gam, với số tiền 29.000.000 đồng, nhằm mục đích bán kiếm lời, nhưng chưa kịp thực hiện thì bị phát hiện, thu giữ.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Hoàng Thanh T

Trong hai ngày 28/12/2024 và ngày 03/01/2025, T đã 02 lần liên hệ với đối tượng sử dụng tài khoản Telegram tên “Bảo Bảo” (không xác định được lai lịch) để mua bán trái phép 04 túi ma túy, loại Heroine, với số tiền là 56.000.000 đồng. Sau đó T đã bán số ma túy trên cho Lê Văn D với số tiền 58.000.000 đồng, hưởng lợi 2.000.000 đồng:

- *Lần 1*: Ngày 28/12/2024, tại khu vực Tổ dân phố 4, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên, T bán trái phép 02 túi ma túy, loại Heroine cho D, với số tiền 29.000.000 đồng; T hưởng lợi 1.000.000 đồng.

- *Lần 2*: Ngày 03/01/2025, tại Xóm Sơn Cầm, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên, T tiếp tục bán trái phép 02 túi ma túy, loại Heroine cho D, với số tiền 29.000.000 đồng; T hưởng lợi 1.000.000 đồng.

Các bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, các bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng vì mục đích bán kiếm lời, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; số ma túy loại Heroine mà các bị cáo mua bán trái phép có khối lượng 37,261 gam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Văn D mua của bị cáo T 02 lần ma túy, bán 03 lần cho các đối tượng Nguyễn Văn Thượng, Trần Văn Sinh, Lê Thế Toàn; bị cáo Hoàng Thanh T mua ma túy 02 lần của tài khoản Telegram tên “Bảo Bảo” và bán ma túy cho bị cáo Lê Văn D 02 lần. Các bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T đều phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo D có 05 tiền án về các tội Trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội trong vụ án này bị cáo D phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng Thanh T có 01 tiền án về tội Không tố giác tội phạm bị cáo tiếp tục phạm tội trong vụ án này bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo D có ông nội Lê Văn Dũng (bí danh Trần Bá Dũng) được Chính phủ Việt Nam cộng hòa tặng Huân Chương chiến thắng Hạng ba, có ông ngoại Vũ Văn Dậu là Liệt sỹ và được tặng Huân Chương kháng chiến Hạng ba; bị cáo T có bố

để là ông Hoàng Văn Chung được Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận giải phóng miền nam Việt Nam tặng huy chương chiến sỹ giải phóng; được Chủ tịch UBND phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên tặng Giấy khen đã có thành tích tiêu biểu trong việc hiến đất làm đường năm 2023 nên Hội đồng xét xử cho các bị cáo D, T hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T đã làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy ở địa phương, các bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên cần phải xử các bị cáo mức án nghiêm minh để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo; khối lượng ma túy thu giữ, tiền án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận. Bị cáo T phạm tội trong thời gian thử thách của Bản án số 160/2023/HSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng nên HĐXX tổng hợp hình phạt của bản án này đối với bị cáo T.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T: Nhất trí với mức án Viện kiểm sát đề nghị, đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có tài sản có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng: Khối lượng ma túy còn lại (sau khi giám định) là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Về 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 88AB-904.11, số máy G3D4E618971, số khung RLCUG0610HY593847 bị cáo D ử dụng để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X là bị cáo T sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về 03 cân điện tử là các tài sản của các bị cáo D, T, các bị cáo không dùng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Lê Văn D số tiền là 2.100.000đ (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*) và bị cáo Hoàng Thanh T số tiền là 58.000.000đ (*Năm mươi tám triệu đồng*).

[7] Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Telegram tên “Bảo Bảo”, mà bị cáo Hoàng Thanh T khai là đã bán ma túy cho T ở thành phố Thái Nguyên: Do T khai không quen biết đối tượng này, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, nên HĐXX không xem xét.

Đối với Nguyễn Thị Nhâm (bạn gái của bị cáo Lê Văn D) đã 02 lần được D rủ đi cùng sang Thái Nguyên để mua ma túy: Quá trình điều tra xác định, mặc dù đi cùng D nhưng Nhâm không biết việc D mua ma túy; D không nói hay trao đổi, bàn bạc gì với Nhâm về việc mua ma túy; Nhâm không sử dụng ma túy, nên HĐXX không xem xét.

Đối với các đối tượng Nguyễn Văn Thượng, Trần Văn Sinh, Lê Thế Toàn đã mua ma túy của Lê Văn D để sử dụng: Quá trình điều tra xác định các đối tượng này đã sử dụng hết số ma túy mua của D (không xác định được khối lượng ma túy); kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy các đối tượng này đều (-) âm tính. Do đó không có căn cứ để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự và xử phạt vi phạm hành chính, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ: Điểm b khoản 3 Điều 251; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn D **16** (mười sáu) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (04/01/2025).

Căn cứ: Điểm b khoản 3 Điều 251; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T **16** (mười sáu) năm tù; tổng hợp Bản án số 160/2023/HSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng với bản án này. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **17** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/01/2025).

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tang vật vụ Lê Văn D, Giám định ngày 04/01/2025”; mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Lê

Văn D cùng thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, mặt lưng màu xanh, số IMEI1: 353980101719025, số IMEI2: 353980101736284, bên trong lắp 01 thẻ sim Viettel, điện thoại đã qua sử dụng của Lê Văn D được niêm phong theo quy định.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, mặt lưng màu bạc, số IMEI: 013972004729567, bên trong có lắp 01 thẻ sim Viettel, điện thoại đã qua sử dụng của Lê Văn D được niêm phong theo quy định.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 88AB-904.11, số máy G3D4E618971, số khung RLCUG0610HY593847, xe đã qua sử dụng của Lê Văn D được niêm phong theo quy định.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, mặt lưng màu đen, số IMEI 1: 356739087555580, số IMEI 2: 356739087555580, bên trong có lắp 01 thẻ sim Vietnamobile, điện thoại đã qua sử dụng của Hoàng Thanh T được niêm phong theo quy định.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn D: 01 cân điện tử màu đen, vỏ ngoài bằng nhựa, trên mặt cân có in dòng chữ “POCKET SCALE”, cân đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định và 01 cân điện tử, màu đen, vỏ ngoài bằng nhựa, cân đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thanh T: 01 cân điện tử màu đen, nhãn hiệu “POCKET SCALE”, cân đã qua sử dụng, được niêm phong theo quy định.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Tuyên Quang ngày 09/9/2025.

- Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Lê Văn D số tiền là 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) và bị cáo Hoàng Thanh T số tiền là 58.000.000đ (Năm mươi tám triệu đồng).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Lê Văn D, Hoàng Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 1 - Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Văn Lãng, tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Mai Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Quốc Thể Trần Hữu Lượng

Mai Thị Huệ

